



NGƯNG THỜ Ơ!

Công việc chăm sóc không lương hoặc lương thấp
và cuộc khủng hoảng bất bình đẳng trên toàn cầu

BÁO CÁO TÓM TẮT

**EVEN
IT UP**



OXFAM

BÁO CÁO TÓM TẮT CỦA OXFAM – THÁNG 1/2020

Tình trạng bất bình đẳng kinh tế đang vượt ngoài tầm kiểm soát. Năm 2019, chỉ riêng 2.153 tỷ phú trên thế giới đã sở hữu khối tài sản nhiều hơn của 4,6 tỷ người cộng lại. Sự chênh lệch khổng lồ này xuất phát từ một hệ thống kinh tế bất cập và mang màu sắc phân biệt giới tính. Trong hệ thống này, của cải của một số ít những người có đặc quyền, phần lớn là nam giới, được định giá cao hơn hàng tỷ giờ làm những công việc chăm sóc thiết yếu bị trả lương thấp hoặc thậm chí không được trả lương, chủ yếu do phụ nữ và trẻ em gái trên khắp thế giới đảm nhiệm. Chăm sóc người thân, nấu ăn, lau dọn, gánh nước, kiếm củi là những công việc giản dị thường nhật nhưng lại không thể thiếu đối với sự thịnh vượng của các xã hội, cộng đồng và sự vận hành của nền kinh tế. Trách nhiệm chăm sóc nặng nề và thiên lệch đã khắc sâu tình trạng bất bình đẳng giới và bất bình đẳng kinh tế.

Tình trạng này cần phải được thay đổi. Các chính phủ trên khắp thế giới cần phải hành động ngay lập tức để xây dựng một nền kinh tế nhân văn, tôn trọng nữ quyền và những giá trị thực sự quan trọng đối với xã hội, thay vì thúc đẩy cuộc tìm kiếm của cải và lợi nhuận vốn không có điểm dừng. Đầu tư cho hệ thống chăm sóc quốc gia để giải quyết tình trạng mất cân bằng trong công việc chăm sóc do phụ nữ và trẻ em gái đảm nhiệm, áp dụng thuế lũy tiến, trong đó có thuế tài sản, xây dựng các điều luật để bảo vệ những người mang trách nhiệm chăm sóc là những bước đi thiết yếu và khả dĩ đầu tiên.

© Oxfam Quốc tế, tháng 1 năm 2020

Nhóm tác giả chân thành cảm ơn các chuyên gia đã nhiệt thành hỗ trợ quá trình soạn thảo báo cáo này: Nhóm Ngân sách Phụ nữ (The Women's Budget Group), mạng lưới DAWN toàn cầu (Corina Rodriguez và Florencia Partenio), Salimah Valiani, Femnet, Danny Dorling, Christoph Lakner, Jonathan Ostry và Branko Milanovic.

Oxfam xin cảm ơn sự giúp đỡ của Charlotte Becker, Ranu Bhogal, Kira Boe, Rosa Maria Cañete, Rukia Cornelius, Anna Coryndon, Katha Down, Ellen Ehmke, Patricia Espinoza Revollo, Tim Gore, Irene Guijt, Victoria Harnett, Emma Holten, Anthony Kamande, Thalia Kidder, Inigo Macias Aymar, Franziska Mager, Jessica McQuail, Alex Maitland, Katie Malouf Bous, Liliana Marcos Barba, Valentina Montanaro, Joab Okanda, Quentin Parrinello, Oliver Pearce, Lucy Peers, Kimberly Pfeifer, Angela Picciariello, Anna Ratcliffe, Lucia Rost, Susana Ruiz, Alberto Sanz Martins, Rocio Stevens Villalvazo, Annie Thériault, David Wilson và Deepak Xavier trong quá trình biên soạn. Tài liệu này là một phần của chuỗi báo cáo được biên soạn nhằm cung cấp thông tin cho các cuộc thảo luận công khai về chính sách phát triển và trợ giúp nhân đạo.

Để biết thêm thông tin về các vấn đề nêu trong tài liệu này, vui lòng gửi thư điện tử tới địa chỉ: advocacy@oxfaminternational.org

Ấn phẩm này được bảo vệ bản quyền, nhưng nội dung văn bản trong ấn phẩm này có thể được sử dụng miễn phí cho các mục đích vận động, truyền thông, giáo dục và nghiên cứu, với điều kiện trích nguồn đầy đủ. Đơn vị nắm giữ bản quyền đề nghị các cá nhân, tổ chức muốn sử dụng văn bản này đăng ký với họ để họ có thể đánh giá tác động. Để sao chép trong bất kỳ hoàn cảnh nào khác, để đăng lại trong các ấn phẩm khác, hoặc để biên dịch hay chuyển thể, các cá nhân, tổ chức cần xin phép và có thể phải đóng phí. Hãy gửi thư điện tử tới địa chỉ: policyandpractice@oxfam.org.uk

Các thông tin trong ấn phẩm này là đúng tại thời điểm xuất bản.

Xuất bản bởi Oxfam GB cho Oxfam International dưới mã số ISBN 978-1-78748-542-6 vào tháng 1/2020. DOI: 10.21201/2020.5419
Oxfam GB, Oxfam House, John Smith Drive, Cowley, Oxford, OX4 2JY, UK.

Ảnh bìa: Clarice Akinyi giặt quần áo ở làng Mashimoni, Nairobi, Kenya.
Clarice tự hào là một người giúp việc gia đình nhưng chị thất vọng và tức giận vì bị những người chủ lao động đối xử tệ. Clarice hiện là thành viên tích cực của dự án Wezesha Jamii, trong đó phụ nữ hỗ trợ lẫn nhau và giúp cộng đồng trở nên tốt đẹp hơn.
Ảnh: Katie G. Nelson/Oxfam (2017)

LỜI NÓI ĐẦU



**ROWENA ABEO,
NHÂN VIÊN
CHĂM SÓC TRẺ
EM, THỊ TRẤN
SALCEDO, ĐÔNG
SAMAR,
PHILIPPINES**

Tôi tên là Rowena và tôi là một nhân viên chăm sóc trẻ em ở thị trấn Salcedo của Philippines.

Trước đây, trong cộng đồng của tôi, phụ nữ chỉ làm việc nhà – nấu ăn, dọn dẹp và chăm con. Họ cũng đi gánh nước. Nam giới có nhiều cơ hội hơn nữ giới. Vì phải đảm nhiệm tất cả những công việc được giao phó cho phụ nữ, chúng tôi không bao giờ có thể bắt kịp cánh đàn ông trong cộng đồng của mình. Luôn luôn có một khoảng cách giữa nam và nữ – về số tiền họ kiếm được, cơ hội học hành, hay về thời gian họ có thể dành cho những hoạt động ngoài xã hội.

Tôi đã làm công việc chăm trẻ ở một trường học được 10 năm. Và tôi cũng là một người nội trợ. Làm nội trợ cũng rất tốn thời gian. Tôi có quá nhiều việc phải làm đến mức tôi không thể hoàn thành được ngay. Công việc nặng nhọc nhất là gánh nước. Chúng tôi mất ba đến bốn giờ để đi lấy nước vì nguồn nước ở quá xa. Chúng tôi phải đi ra sông và xách những can nước về.

Hồi xưa, chồng tôi không hề động tay vào việc nhà. Ngoài công việc ở trường học, tôi còn phải làm rất nhiều việc khác, nhưng chồng tôi và tôi chưa bao giờ đặt câu hỏi về điều đó. Điều đó đã thay đổi khi chúng tôi bắt đầu tham gia các buổi tập huấn và hội thảo và được học về công việc chăm sóc không được trả lương. Bây giờ chồng tôi luôn luôn chia sẻ việc nhà với tôi. Anh cùng tôi nấu ăn, giặt giũ, dọn dẹp nhà cửa, đặc biệt là khi tôi đang làm việc ở trường.

Chúng tôi giờ đây cũng đã có bể nước nhờ sự giúp đỡ của Oxfam và SIKAT*. Cuối cùng, chúng tôi cũng có vòi nước và đường ống dẫn nước. Chúng tôi không còn phải xách nước bằng can và xô nữa. Việc lấy nước bây giờ cũng đỡ tốn thời gian hơn. Trong khi chờ nước chảy đầy can và xô, chúng tôi có thể làm việc khác.

Từ khi không còn phải một mình chịu trách nhiệm cho tất cả mọi việc hay phải đi xa để lấy nước, tôi đã thay đổi. Tôi có thêm thời gian để giúp đỡ mọi người xung quanh. Chúng tôi thành lập một Nhóm Tự lực gồm các chị em ở gần nhà nhau. Chúng tôi tham gia các công việc chung như vệ sinh đường làng hay các hoạt động khác để phụ nữ tham gia vào công tác cộng đồng. Từ đó chúng tôi cũng có thêm thu nhập để trang trải cuộc sống, trả tiền học cho con và chi trả cho những tình huống khẩn cấp.

Vẫn còn nhiều nơi mà ở đó phụ nữ phải vật lộn với cuộc sống. Tôi vui mừng vì ở chỗ tôi giờ đây phụ nữ và nam giới đã bình đẳng. Phụ nữ có nhiều sức mạnh hơn. Tôi mong một ngày nào đó, điều này sẽ có không chỉ ở Salcedo mà còn trên toàn đất nước Philippines.

* SIKAT – Sentro para sa Ikauunlad ng Katutubong Agham at Teknolohiya – là một tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận ở Philippines. SIKAT hoạt động hỗ trợ các cộng đồng ven biển với mục tiêu họ được trao quyền, phát triển bền vững và có năng lực ứng phó tốt. Điều này đòi hỏi những quy trình và chương trình của chính phủ minh bạch, phản ứng nhanh và tích cực, đảm bảo trách nhiệm giải trình và có sự tham gia của người dân. Qua chương trình Chúng tôi Quan tâm (WE-Care), SIKAT làm việc với các nhóm tự lực do phụ nữ điều hành cùng với nam giới để huy động các thành viên cộng đồng chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với thiên tai và phát triển kinh tế.



REEMA NANAVATY,
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH,
HIỆP HỘI LAO ĐỘNG NỮ
TỰ LÀM CHỦ (SEWA)

Một thực tế mà hầu như ai cũng biết: những người nghèo nhất trong số những người nghèo trên thế giới là lao động nữ, mặc dù họ đóng vai trò trụ cột của các hộ gia đình lao động phi chính thức. Hiệp hội Lao động Nữ Tự làm (SEWA) nơi tôi điều hành, là công đoàn lớn nhất của các lao động nữ nghèo trong khu vực phi chính thức ở Ấn Độ, với hơn 1.9 triệu lao động nữ thành viên. SEWA tin tưởng rằng nghèo đói là hình thức bạo lực tồi tệ nhất tồn tại với sự đồng thuận của xã hội. Chỉ có công việc, một nguồn việc làm ổn định và quyền sở hữu tài sản mới có thể giảm bớt loại hình bạo lực này.

Từ kinh nghiệm làm việc với những lao động nữ nghèo từ khu vực phi chính thức của SEWA, chúng tôi đã học được rằng đối với những lao động nữ này, tiếp cận các dịch vụ chăm sóc là một quyền cơ bản. Nếu phụ nữ không được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc với mức giá cả vừa phải, họ sẽ phải gánh vác trách nhiệm chăm sóc gia đình. Khi ấy, họ sẽ phải giảm số giờ làm việc, từ đó bị giảm thu nhập, hoặc phải giao cho những trẻ lớn trong nhà trách nhiệm này, do đó làm ảnh hưởng đến việc học của các em. Ela Bhatt, người sáng lập SEWA, nói: 'Phụ nữ nên được trả lương toàn thời gian, ngay cả khi họ làm việc bán thời gian.' Chỉ khi ấy, phụ nữ mới có thể thoát khỏi tình cảnh nghèo khổ triền miên.

Theo kinh nghiệm của chúng tôi, lao động nữ nghèo không chỉ đóng góp cho gia đình họ và cho nền kinh tế quốc gia, mà còn cho cả hệ sinh thái tự nhiên. Do đó, SEWA tin rằng công việc chăm sóc nên được coi là lao động có kỹ năng và được trả lương tương xứng như các công việc có kỹ năng khác. Việc huy động và tổ chức những người làm công việc chăm sóc thành hội nhóm, xây dựng năng lực, thiết kế một chương trình đào tạo phù hợp để nâng cao chất lượng công việc của họ, cấp chứng chỉ và xây dựng những chính sách có lợi cho họ sẽ giúp khẳng định phẩm giá và lòng tự tôn của những lao động này, đồng thời thiết lập các tiêu chuẩn cho lĩnh vực kinh tế chăm sóc. Điều này không nên chỉ được khởi động từ trên xuống, mà còn nên xuất phát từ chính bản thân những người làm công việc chăm sóc.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng tin rằng các dịch vụ chăm sóc không nên thay thế hoàn toàn sự chăm sóc của gia đình, đặc biệt trong khu vực phi chính thức, bởi các lao động trong khu vực phi chính thức thường làm việc cùng gia đình của họ. Gia đình và công việc chăm sóc không thể tách rời hoàn toàn, mà cần phải thiết lập một sự cân bằng khéo léo.

Chưa bao giờ chúng ta có một cơ hội như ngày nay để tôn vinh và đánh giá đúng giá trị công việc của hàng triệu lao động chăm sóc trong nền kinh tế, dù đó là công việc chính thức hay phi chính thức. Báo cáo Ngưng Thờ Ơ! của Oxfam cho chúng ta thấy tính chất và quy mô của cơ hội này. Và nếu chúng ta nắm bắt được nó, chúng ta sẽ tiến gần hơn đến thứ mà SEWA gọi là "Xây dựng một nền kinh tế nuôi dưỡng" – một xã hội trong đó tăng trưởng kinh tế không mang tính bạo lực.



DJAFFAR SHALCHI,
NHÀ SÁNG LẬP VÀ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ, QUỸ HUMAN
ACT FOUNDATION

Đôi khi mọi người gọi tôi là một triệu phú tự đi lên từ hai bàn tay trắng. Thật không đúng chút nào. Đúng là tôi đã làm việc chăm chỉ. Tôi tự hào về những gì tôi đạt được. Nhưng sự thật là tôi sẽ không thể làm bất kỳ điều gì nếu không có sự trợ giúp của hệ thống phúc lợi Đan Mạch, và những đồng tiền thuế mà người dân đã đóng góp để tạo nên một xã hội hạnh phúc và bình đẳng cho chúng ta.

Tôi sinh năm 1961 tại Tehran, Iran. Gia đình tôi chuyển đến Đan Mạch khi tôi còn là một đứa trẻ, sau nhiều lần bộ hồ sơ xin nhập cư bị từ chối, những cuộc chia ly bắt buộc, và những loạn lạc ở quê nhà khiến gia đình tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Tôi được học hành tại đây, kết hôn với một phụ nữ Đan Mạch và có hai đứa con tuyệt vời, rồi bắt đầu làm giàu bằng việc khởi nghiệp tự do.

Tôi có được cơ nghiệp này là nhờ đất nước Đan Mạch và hệ thống phúc lợi xã hội dồi dào, toàn diện, coi trọng sự bình đẳng và trao cơ hội cho tất cả mọi người. Đất nước tôi đã áp dụng một hệ thống thuế xã hội tiên bộ, trong đó các khoản thu thuế được sử dụng để đầu tư cho người dân Đan Mạch. Tiền thuế đã đem lại cho tất cả mọi người các dịch vụ y tế, giáo dục và một hệ thống bảo trợ xã hội vững chắc, bao gồm hệ thống chăm sóc trẻ phổ quát.

Điều này cũng đơn giản thôi. Nếu chúng ta mong muốn một xã hội công bằng, bình đẳng và hạnh phúc hơn, thì những người giàu nhất phải trả một khoản tiền thuế tương xứng. Khi một tỷ phú đóng ít thuế hơn người thư ký của ông ta, nghĩa là xã hội này đang mắc phải sai lầm cực kỳ nghiêm trọng. Tôi không ngạc nhiên khi một số người kêu gọi loại bỏ các tỷ phú. Theo quan sát của họ, giới siêu giàu nghĩ rằng họ được áp dụng những quy tắc riêng khác với những người bình thường.

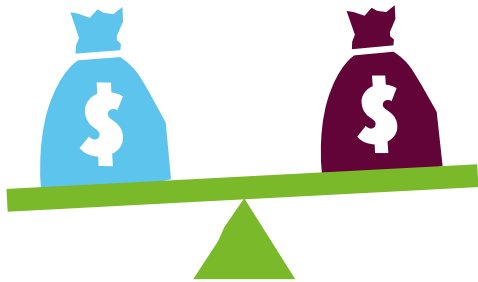
Chúng ta phải đánh thuế tài sản một cách hợp lý. Người giàu phải trả một khoản thuế tương xứng với lượng tài sản của họ. Ví dụ, chỉ cần đánh thuế 1% trên tài sản của các tỷ phú là đã thu được hàng tỷ đô-la để chống lại nghèo đói và bất bình đẳng trên toàn cầu.

Chúng ta đã sẵn sàng hay chưa để xây dựng một xã hội công bằng trong đó của cải và quyền lực – bao gồm quyền lực chính trị được phân bổ bình đẳng? Chúng ta liệu đã sẵn sàng phản bác luận thuyết hoang đường rằng nghèo đói là một hiện tượng tự nhiên – một thứ luôn luôn tồn tại cho dù chúng ta có làm gì đi chăng nữa?

Đây là những câu hỏi quan trọng nhất trong thời đại của chúng ta. Báo cáo 'Ngưng Thờ Ơ!' của Oxfam bàn luận về những câu hỏi này và chỉ ra rằng những quyết định chính trị đúng đắn có thể giải quyết được tình trạng nghèo đói và bất bình đẳng. Chúng ta phải chung tay chống lại bất bình đẳng kinh tế, bạo lực mang tính cấu trúc, phân biệt đối xử và loại trừ, sự hủy hoại môi trường, và tư tưởng chuyên chế, để thế giới có được một tương lai tốt đẹp hơn cho tất cả mọi người. Chúng ta không còn thời gian để mất nữa, bởi thời gian đang dần cạn kiệt.

NGƯNG THỜ Ơ!

Năm 2019, **2.153 TỶ PHÚ**
của thế giới sở hữu khối tài sản
nhiều hơn
4,6 TỶ NGƯỜI.



Của cải của 22 người đàn ông giàu
nhất thế giới bằng tài sản của tất
cả phụ nữ Châu Phi cộng lại.



Nếu bạn tiết kiệm 10.000 đô-la Mỹ mỗi
ngày từ thời người ta xây kim tự tháp Ai
Cập, thì đến nay tài sản của bạn cũng
chỉ bằng 1/5 lượng của cải trung bình
của 5 tỷ phú giàu nhất thế giới.

Tài sản của **1% NGƯỜI GIÀU**
NHẤT thế giới nhiều gấp đôi tài
sản của **6,9 TỶ NHÂN LOẠI**.



Nếu quy thành tiền, **CÔNG VIỆC CHĂM**
SÓC KHÔNG ĐƯỢC TRẢ LƯƠNG
do phụ nữ từ 15 tuổi trở lên đang làm
trên toàn cầu trị giá ít nhất 10,8 nghìn
tỷ đô-la mỗi năm – gấp 3 lần giá trị của
NGÀNH CÔNG NGHỆ.



Chỉ đánh thuế thêm 0,5% trên tài sản của
1% dân số giàu nhất thế giới trong 10
năm tới là đủ tiền đầu tư để tạo ra



117 TRIỆU VIỆC LÀM
trong giáo dục, y tế, chăm sóc người
già và các ngành khác khác, đồng thời
chấm dứt tình trạng thiếu hụt trong
lĩnh vực chăm sóc.

TÓM TẮT

MỘT CÂU CHUYỆN VỀ HAI THÁI CỰC

Tình trạng bất bình đẳng kinh tế đang vượt ngoài tầm kiểm soát. Năm 2019, chỉ riêng 2.153 tỷ phú của thế giới đã sở hữu khối tài sản nhiều hơn 4,6 tỷ người.¹ 22 người đàn ông giàu nhất thế giới sở hữu nhiều tài sản hơn tất cả phụ nữ Châu Phi cộng lại.² Sự giàu có tột đỉnh tồn tại song hành với tình trạng nghèo đói cùng cực. Ước tính mới của Ngân hàng Thế giới cho thấy gần một nửa dân số thế giới có mức sống dưới 5,5 đô la một ngày, và tốc độ xóa nghèo đã chậm lại một nửa so với năm 2013.³

Sự chênh lệch lớn này xuất phát từ một hệ thống kinh tế khiếm khuyết và phân biệt giới tính. Mô hình kinh tế sai lầm này đã dồn một lượng lớn tài sản và quyền lực vào tay một số ít người giàu, một phần bằng cách bóc lột sức lao động của phụ nữ và trẻ em gái, và vi phạm quyền của họ một cách có hệ thống.

Đứng trên đỉnh của nền kinh tế toàn cầu là một tầng lớp thượng lưu tuy nhỏ nhưng giàu ngoài sức tưởng tượng. Tài sản của họ tăng gấp bội theo thời gian, kể cả khi họ không phải nỗ lực nhiều, và bất kể họ có đem lại giá trị gia tăng cho xã hội hay không.

Trong khi đó, ở dưới đáy của nền kinh tế, phụ nữ và trẻ em gái, đặc biệt là những người nghèo và thuộc các nhóm bị lề hóa, đang dành tổng cộng 12,5 tỷ giờ mỗi ngày để làm công việc chăm sóc không lương, và vô số những công việc khác với đồng lương còm cõi. Sức lao động của họ là thiết yếu đối với các cộng đồng của chúng ta. Họ là nhân tố then chốt tạo nên những gia đình thịnh vượng và một lực lượng lao động khỏe mạnh, năng suất. Oxfam ước tính rằng công việc của họ làm tăng giá trị cho nền kinh tế ít nhất là 10,8 nghìn tỷ đô la.⁴ Con số này tuy lớn nhưng chỉ là một thống kê chưa đầy đủ. Con số thực sự còn cao hơn nhiều. Tuy nhiên, phần lớn lợi nhuận tài chính lại được tích lũy cho những người giàu nhất, trong đó chủ yếu là nam giới. Hệ thống bất công này đang bóc lột và đẩy những phụ nữ, trẻ em gái nghèo nhất ra bên lề, trong khi đó lại làm gia tăng tài sản và quyền lực của một tầng lớp thượng lưu giàu có.

Nếu không có những hành động quyết liệt, tình hình sẽ còn trở nên tồi tệ hơn nhiều. Dân số già hóa, chính sách cắt giảm chi tiêu công và biến đổi khí hậu có nguy cơ làm trầm trọng thêm tình trạng bất bình đẳng giới và bất bình đẳng kinh tế, gây ra một vòng xoáy khủng hoảng đối với những người làm công việc chăm sóc cũng như cho toàn bộ lĩnh vực này. Giới thượng lưu giàu có và quyền lực có thể dùng tiền làm lá chắn trước những hậu quả nghiêm trọng nhất của các cuộc khủng hoảng này, nhưng những người nghèo, yếu thế thì không.

Các chính phủ cần phải hành động táo bạo và quyết liệt để xây dựng một nền kinh tế mới mang đậm tính nhân văn, đem lại lợi ích cho tất cả chứ không phải chỉ một số ít người giàu, đồng thời đặt phúc lợi và sự chăm sóc lên trên lợi nhuận và của cải.

**TRONG NĂM 2019,
2.153 TỶ PHÚ CỦA
THẾ GIỚI, SỞ HỮU
KHỐI TÀI SẢN NHIỀU
HƠN CỦA 4,6 TỶ
NGƯỜI CỘNG LẠI.**

**CÔNG VIỆC CHĂM SÓC
RẤT CẦN THIẾT CHO
CỘNG ĐỒNG CHÚNG TA.
ĐÓ LÀ NHÂN TỐ
THEN CHỐT TẠO NÊN
NHỮNG GIA ĐÌNH THỊNH
VƯỢNG VÀ MỘT
LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG
KHỎE MẠNH, NĂNG SUẤT.**

MỨC ĐỘ CHÊNH LỆCH GIÀU NGHÈO HIỆN NAY



Một người phụ nữ trên chiếc xe máy đi trong khu trọ của người thu nhập thấp, xung quanh là những tòa cao ốc phát triển ở ngoại ô Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ảnh: Sam Tarling/Oxfam (2017)

Giữa giới siêu giàu và những người khác trong xã hội là một khoảng cách lớn ngoài sức tưởng tượng.⁵

Năm 2019, các tỷ phú của thế giới, với số lượng chỉ khoảng 2.153 người, sở hữu khối tài sản nhiều hơn 4,6 tỷ người.

22 người đàn ông giàu nhất thế giới có nhiều tài sản hơn tất cả phụ nữ Châu Phi cộng lại.

Những người giàu nhất vốn chỉ chiếm 1% dân số thế giới sở hữu lượng tài sản gấp hơn hai lần 6,9 tỷ người còn lại.

Nếu bạn tiết kiệm 10.000 đô-la Mỹ mỗi ngày từ thời người ta xây các kim tự tháp Ai Cập, thì đến nay bạn cũng chỉ có 1/5 lượng tài sản trung bình của 5 tỷ phú giàu nhất thế giới.

Nếu tất cả mọi người quy số tài sản của mình thành các tờ 100 đô-la Mỹ và ngồi lên đó, thì phần lớn nhân loại sẽ ngồi trên sàn nhà. Một người thuộc giai cấp trung lưu ở một đất nước giàu có sẽ ngồi ở độ cao tương đương với chiếc ghế. Hai người giàu nhất thế giới sẽ ngồi ở ngoài vũ trụ.

Giá trị tiền tệ của công việc chăm sóc không lương do phụ nữ từ 15 tuổi trở lên đảm nhiệm trên toàn cầu ít nhất là 10,8 nghìn tỷ đô-la mỗi năm – gấp 3 lần quy mô của ngành công nghệ thế giới.

Đánh thuế thêm 0,5% trên tài sản của 1% dân số giàu nhất thế giới trong 10 năm tới là đủ cho một khoản đầu tư cần thiết để tạo ra 117 triệu việc làm trong các ngành giáo dục, y tế, chăm sóc người già và các lĩnh vực khác để giảm thiểu tình trạng thiếu hụt trong lĩnh vực chăm sóc.

HỘP 1

ĐO LƯỜNG SỰ BẤT BÌNH ĐẲNG VỀ TÀI SẢN TRÊN THẾ GIỚI

Khi nhấn mạnh mức độ bất bình đẳng kinh tế toàn cầu, Oxfam chủ yếu tập trung vào bất bình đẳng về tài sản, bởi nó thúc đẩy sự chiếm hữu quyền lực và chính trị, đồng thời duy trì sự bất bình đẳng liên thế hệ.

Khi thu thập các dữ kiện về bất bình đẳng kinh tế⁶ cho báo cáo thường niên, phân tích của Oxfam sử dụng số liệu từ báo cáo Thịnh vượng Toàn cầu của Tập đoàn Credit Suisse bởi đó là bộ dữ liệu toàn diện nhất về sự phân bố tài sản trên toàn cầu.⁷ Việc thu thập số liệu về tài sản là cực kỳ khó khăn do hầu hết dữ liệu đều có chất lượng thấp. Dường như các dữ liệu được Credit Suisse và các tổ chức khác sử dụng để đo lường sự thịnh vượng đều đánh giá thấp quy mô thực sự của các khối tài sản một cách có hệ thống.⁸

Đầu tư nhiều hơn vào việc thu thập dữ liệu về tài sản và bất bình đẳng tài sản là một yêu cầu cấp thiết. Chỉ khi làm được điều này, các quốc gia mới có thể nhìn thấy quy mô thực sự của cuộc khủng hoảng bất bình đẳng và đo lường được những tiến triển trong việc giải quyết nó.

Khi các nhà lãnh đạo không hành động, người dân sẽ xuống đường

Mặc dù luôn tỏ ra quan ngại về chênh lệch giàu nghèo cùng các bằng chứng về tác động hủy hoại của nó, hầu hết các nhà lãnh đạo thế giới vẫn đang theo đuổi các đường lối chính sách tạo ra khoảng cách lớn hơn giữa người giàu và người nghèo. Những nhà lãnh đạo theo đường lối cứng rắn⁹ như Tổng thống Mỹ Donald Trump và Tổng thống Brazil Bolsonaro là ví dụ điển hình của xu hướng này. Họ đang đưa ra những chính sách như giảm thuế cho các tỷ phú¹⁰, cản trở các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, cổ vũ tư tưởng phân biệt chủng tộc,¹¹ phân biệt giới tính¹² và thù ghét những người thiểu số.¹³

Đối diện với những nhà lãnh đạo như thế, người dân ở khắp mọi nơi đang đồng thanh yêu cầu tình trạng này phải chấm dứt. Từ Chile tới Đức, các cuộc biểu tình chống bất bình đẳng và biến đổi khí hậu đang diễn ra trên quy mô lớn. Hàng triệu người đang xuống đường, sẵn sàng đối mặt với hiểm nguy để yêu cầu xóa bỏ bất bình đẳng và đòi hỏi một thế giới xanh hơn, công bằng hơn.

Hình dưới: Naima Hammami, người phụ nữ đầu tiên được bầu vào Ban Điều hành của Trung tâm Công đoàn Quốc gia (UGTT), Tunisia đang chia vui cùng các đồng nghiệp. Ủy ban Phụ nữ của Trung tâm UGTT tạo điều kiện để phụ nữ tham gia vào lĩnh vực chính trị và lĩnh vực công, cũng như thúc đẩy quyền của phụ nữ thuộc khu vực Trung Đông – Bắc Phi. Ảnh: Ons Abid / Oxfam Hà Lan (2017)



NHÌN LÊN TRÊN: CHẴNG LÀM VIỆC MÀ VẪN CÓ TIỀN

Trên đỉnh tháp kinh tế là hàng nghìn tỷ đô-la nằm trong tay một nhóm nhỏ, chủ yếu là nam giới. Họ đang sở hữu lượng tài sản cực lớn, nhưng nền kinh tế rạn nứt của chúng ta vẫn tiếp tục khiến ngày càng nhiều tài sản tiếp tục chảy vào túi số ít những người này.

Gần đây, một số nhà bình luận đã đặt câu hỏi liệu thế giới có tốt đẹp hơn nếu chúng ta 'loại bỏ các tỷ phú',¹⁴ và cho rằng họ là dấu hiệu của một nền kinh tế bệnh tật chứ không phải một nền kinh tế lành mạnh. Ước tính 1/3 số tài sản của các tỷ phú có được nhờ thừa kế.¹⁵ Mức độ thừa kế như vậy đã tạo ra một tầng lớp quý tộc mới làm suy yếu nền dân chủ.

Một khi đã được đảm bảo, tài sản của giới siêu giàu sẽ có động năng của riêng nó; những người giàu nhất chỉ việc thanh thoi ngấm tài sản của mình tăng lên theo thời gian, với sự trợ giúp của những kế toán viên được trả lương cao nhờ đem lại cho họ mức lợi nhuận trung bình mỗi năm là 7,4% giá trị tài sản trong vòng 10 năm qua.¹⁶ Mặc dù Bill Gates đã có hành động đáng ngưỡng mộ là cam kết hiến tặng tiền bạc của mình cho các mục đích xã hội, nhưng khối tài sản hiện tại của ông vẫn ở mức gần 100 tỷ USD, gấp đôi khối tài sản mà ông sở hữu khi vừa thôi chức giám đốc điều hành Microsoft.

CHỈ CÓ 4% TIỀN THUẾ THU ĐƯỢC TRÊN TOÀN CẦU LÀ THUẾ TÀI SẢN.

Một trong những nguyên nhân khiến giới siêu giàu có được mức lợi nhuận khổng lồ là do thất bại của hệ thống thuế: giới siêu giàu và các tập đoàn lớn chỉ phải chịu thuế suất thấp, và bản thân họ còn chủ định tránh thuế. Chỉ 4% tiền thuế thu được trên toàn cầu đến từ thuế tài sản,¹⁷ các nghiên cứu còn cho thấy giới siêu giàu tránh được tới 30% nghĩa vụ thuế của họ.¹⁸ Thuế doanh nghiệp cực thấp giúp họ thu được lợi nhuận từ các công ty nơi họ là cổ đông chính; từ năm 2011 đến năm 2017, tiền lương trung bình ở các nước G7 tăng 3%, trong khi cổ tức cho các cổ đông giàu có tăng 31%.¹⁹

BIỂU ĐỒ 2: LỢI NHUẬN CHO CÁC CỔ ĐÔNG GIÀU CÓ ĐÃ TĂNG ĐÁNG KỂ TRONG KHI TIỀN LƯƠNG THỰC TẾ HẦU NHƯ KHÔNG TĂNG

MỨC TĂNG TỪ NĂM 2011 ĐẾN NĂM 2017

- Lương bình quân tại các nước khối G7
- Cổ tức chia cho các cổ đông giàu có

3%

31%

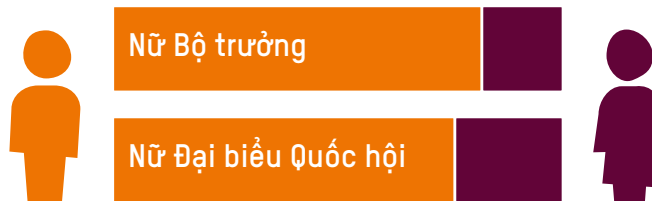
Ngày nay, những khối tài sản khổng lồ còn được hình thành từ sự bất bình đẳng giới. Chính những người đàn ông giàu có và đầy quyền lực đã xây dựng nên hệ thống kinh tế của chúng ta, rồi họ lại tiếp tục thiết lập các quy tắc và giành lấy phần lớn lợi nhuận. Tính trên toàn thế giới, nam giới sở hữu tài sản nhiều hơn 50% so với phụ nữ.²⁰ Đàn ông cũng thống lĩnh các vị trí nắm giữ quyền lực chính trị và kinh tế; chỉ có 18% bộ trưởng và 24% nghị sĩ trên toàn cầu là phụ nữ, chiếm khoảng 34% vị trí quản lý tại các quốc gia có số liệu thống kê.²¹

BIỂU ĐỒ 3: CÁC NỀN KINH TẾ TRÊN THẾ GIỚI ĐEM LẠI NHIỀU LỢI ÍCH CHO NAM GIỚI HƠN NỮ GIỚI.

Tính trên toàn thế giới, nam giới sở hữu tài sản nhiều hơn 50% so với phụ nữ.



Tính trung bình, toàn thế giới chỉ có 18% bộ trưởng và 24% nghị sĩ là phụ nữ. Do đó, phụ nữ thường bị đứng ngoài trong quá trình ra quyết định.



Phụ nữ đang đóng góp sức lao động giá rẻ hoặc miễn phí cho nền kinh tế thị trường, và họ cũng đang giúp đỡ nhà nước bằng cách đảm nhiệm những công việc chăm sóc mà lẽ ra phải được cung cấp bằng dịch vụ công.²² Oxfam ước tính chỉ riêng công việc chăm sóc miễn phí của phụ nữ đã đem lại cho nền kinh tế ít nhất 10,8 nghìn tỷ USD mỗi năm, cao gấp 3 lần giá trị của ngành công nghệ. Con số này mặc dù lớn nhưng chỉ là một thống kê chưa đầy đủ. Do hạn chế về số liệu, nó được tính toán dựa trên mức lương tối thiểu chứ không phải mức lương đủ sống, và nó không tính đến những giá trị lớn hơn mà công việc chăm sóc đem lại cho xã hội, cũng như không xét đến khả năng nền kinh tế của chúng ta sẽ đình trệ như thế nào nếu không có sự hỗ trợ này. Nếu được thống kê toàn diện, giá trị của công việc chăm sóc không được trả lương thậm chí sẽ còn cao hơn nữa. Rõ ràng là công việc không lương này đã dung dưỡng một hệ thống kinh tế bất bình đẳng giới, tước đoạt của nhiều người và bỏ tiền vào túi của một số ít.

CÔNG VIỆC CHĂM SÓC KHÔNG ĐƯỢC TRẢ LƯƠNG CỦA PHỤ NỮ GIA TĂNG GIÁ TRỊ CHO NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI ÍT NHẤT 10,8 NGHÌN TỶ USD MỖI NĂM.

Lan làm việc trong một nhà máy và làm thêm hai công việc khác tại tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Lương thấp và chi phí sinh hoạt cao khiến Lan không có đủ khả năng cho các con của mình sống cùng. Chị phải nhờ bố mẹ chăm sóc các con trong lúc chị đi làm xa. Ảnh: Sam Tarling/Oxfam (2017)



NHÌN XUỐNG DƯỚI: LÀM VIỆC HOÀI MÀ CHẴNG CÓ TIỀN

Theo số liệu mới của Ngân hàng Thế giới, gần một nửa dân số thế giới đang phải vật lộn để tồn tại với 5,5 đô-la một ngày, thậm chí còn ít hơn.²³ Nhiều người đang ở trong tình cảnh chỉ cần thêm một hóa đơn bệnh viện hay thêm một vụ mất mùa nữa thôi là sẽ khánh kiệt. Bất bình đẳng là một trong những nguyên nhân chính của tình trạng này; một tỷ lệ lớn tăng trưởng thu nhập toàn cầu liên tục đổ vào túi những người ở phía trên, khiến cho những người ở dưới đáy ngày càng tụt lại phía sau. Thomas Piketty và các cộng sự đã chỉ ra rằng từ năm 1986 đến năm 2016, 1% dân số giàu nhất nhận được 27 xu trên mỗi đô-la tăng trưởng thu nhập toàn cầu.²⁴ Con số này gấp hơn hai lần lợi tức của 50% dân số dưới đáy, những người chỉ được lợi 13 xu trên mỗi đô-la.²⁵ ²⁶ Nếu để mặc cho hệ thống kinh tế phân phối thành quả tăng trưởng không đều như vậy, thì chúng ta sẽ không bao giờ xóa bỏ được đói nghèo.²⁷ Tăng trưởng không kiểm soát và không đồng đều cũng sẽ không bền vững và khiến chúng ta không thể sống được trong ranh giới môi trường của hành tinh này.²⁸

Bất bình đẳng kinh tế cũng xuất phát từ bất bình đẳng giới, và phần lớn những người ở dưới đáy kim tự tháp kinh tế là phụ nữ. So với nam giới, phụ nữ và trẻ em gái có nhiều khả năng phải đảm nhận những việc làm lương thấp, bấp bênh, và phần lớn những công việc chăm sóc không lương hoặc lương thấp.²⁹ Sự thống trị của mô hình tư bản đang tích cực khai thác và thúc đẩy tư tưởng phân biệt giới tính truyền thống, tước quyền của phụ nữ và trẻ em gái,³⁰ sống dựa vào công việc chăm sóc của họ nhưng lại từ chối công nhận giá trị của sức lao động đó.

NHIỀU NGƯỜI ĐANG Ở TRONG TÌNH CẢNH CHỈ CẦN THÊM MỘT HÓA ĐƠN VIỆN PHÍ, HAY THÊM MỘT VỤ MẤT MÙA NỮA THÔI LÀ SẼ KHÁNH KIẾT.

BẤT BÌNH ĐẲNG KINH TẾ CŨNG XUẤT PHÁT TỪ BẤT BÌNH ĐẲNG GIỚI.

Shienna Cabus và con gái lấy nước từ một nguồn nước gần nơi sinh sống ở Đông Samar, Philippines. Hai mẹ con chỉ sử dụng xe đẩy để chuyển nước về nhà. Shienna là thành viên của Hiệp hội Tự lực Bangon Pangdan. Ảnh: Aurelie Marrier doi/Univille/Oxfam (2017)

HIỂU VỀ NHỮNG NGƯỜI CHĂM SÓC

Công việc chăm sóc là thiết yếu đối với nền kinh tế và xã hội của chúng ta. Nó bao gồm việc chăm sóc người già, trẻ nhỏ, người khuyết tật, người mắc bệnh về thể chất và tâm lý, cũng như các việc nhà hàng ngày như nấu nướng, giặt giũ, sửa chữa, gánh nước, kiếm củi.³¹ Nếu không có ai đầu tư thời gian, công sức và nguồn lực cho những công việc thiết yếu hàng ngày này, thì các cộng đồng, công sở và toàn bộ nền kinh tế sẽ bị đình trệ.

Trên khắp thế giới, công việc chăm sóc không lương hoặc lương thấp bị phân bổ không đồng đều, chủ yếu được đảm nhiệm bởi phụ nữ và trẻ em gái nghèo, đặc biệt là những người thuộc các nhóm bị phân biệt đối xử trên cơ sở chủng tộc, dân tộc, quốc tịch, giới, tính dục, và đẳng cấp xã hội.³² Phụ nữ đảm nhận hơn ¾ lượng công việc chăm sóc không lương và chiếm 2/3 lực lượng lao động chăm sóc có lương.³³

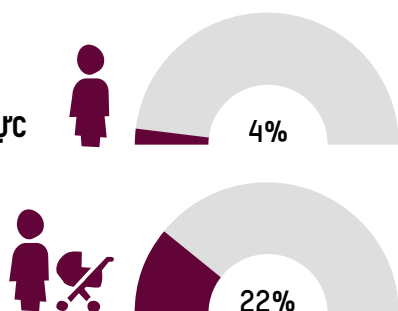
NẾU KHÔNG CÓ AI ĐẦU TƯ THỜI GIAN, CÔNG SỨC VÀ NGUỒN LỰC CHO NHỮNG CÔNG VIỆC THIẾT YẾU HÀNG NGÀY NÀY, THÌ CÁC CỘNG ĐỒNG, CÔNG SỞ VÀ TOÀN BỘ NỀN KINH TẾ SẼ BỊ ĐÌNH TRỆ.

BIỂU ĐỒ 4: TRÁCH NHIỆM NẶNG NỀ VÀ BẤT BÌNH ĐẲNG TRONG CÔNG VIỆC CHĂM SÓC KHÔNG LƯƠNG ĐẶT LÊN VAI PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI

● Nữ giới ● Nam giới

Khoảng cách nghèo thu nhập gia tăng trong độ tuổi sinh sản và làm việc của phụ nữ. Nghèo thời gian làm nổi rõ hơn khoảng cách giới.

TỶ LỆ NGHIỀM CÙNG CỰC



Phụ nữ ở nông thôn và tại các quốc gia thu nhập thấp dành tới 14 giờ một ngày cho các công việc không được trả lương, nhiều gấp 5 lần so với nam giới tại các khu vực đó.



SỐ GIỜ MỖI NGÀY

Trên toàn thế giới, 42% phụ nữ trong độ tuổi lao động nằm ngoài lực lượng lao động được trả lương, so với tỷ lệ 6% ở nam giới. Nguyên do là phụ nữ phải gánh trách nhiệm chăm sóc không được trả lương.²⁹

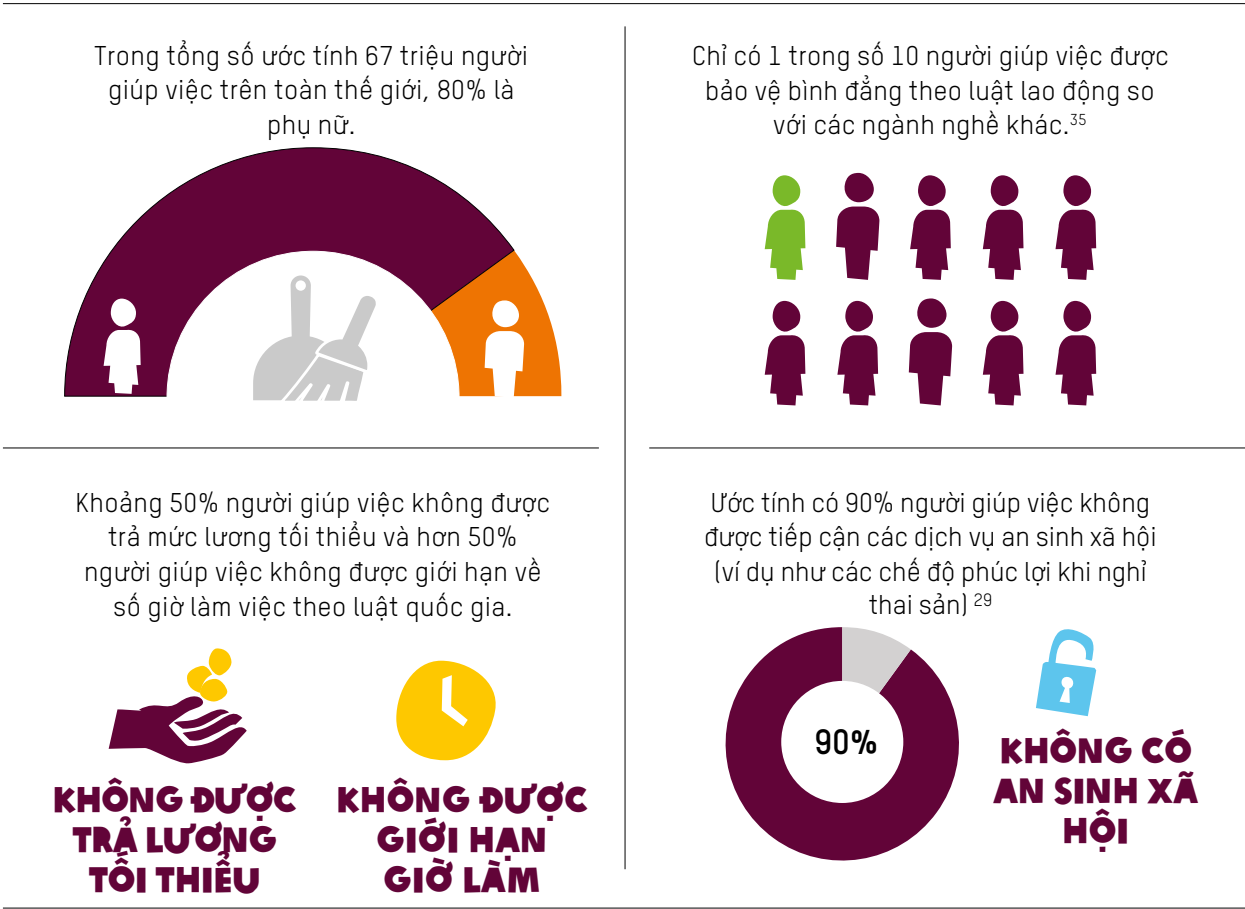


Trẻ em gái dành phần lớn thời gian cho các công việc chăm sóc không lương có tỷ lệ đến trường thấp hơn các bé gái khác.



Bên cạnh các công việc chăm sóc miễn phí tại nhà, nhiều phụ nữ nghèo còn chăm sóc người khác, ví dụ như với vai trò là người giúp việc,³⁴ một trong những nhóm nhân công bị bóc lột nhiều nhất trên thế giới. Chỉ 10% lao động giúp việc được hưởng các chế độ theo luật lao động tương đương với những người lao động khác,³⁵ và chỉ khoảng một nửa trong số đó được đảm bảo mức lương tối thiểu.³⁶ Hơn nữa các lao động giúp việc không có giới hạn về số giờ làm việc theo luật quốc gia.³⁷ Trong những trường hợp nghiêm trọng nhất về lao động cưỡng bức và buôn người, nhân công giúp việc bị mắc kẹt trong nhà chủ, nơi mọi khía cạnh trong cuộc sống của họ đều bị kiểm soát, khiến họ trở nên vô hình và không được bảo vệ.³⁸ Ước tính trên toàn cầu, 3,4 triệu người bị cưỡng ép làm giúp việc đang bị cướp đoạt 8 tỷ đô-la mỗi năm, tương đương với 60% mức lương mà lẽ ra họ được hưởng.³⁹

BIỂU ĐỒ 5: LAO ĐỘNG GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH – NHỮNG NHÂN CÔNG BỊ BÓC LỘT NHIỀU NHẤT TRÊN THẾ GIỚI



HỘP 2
NGƯỢC ĐÃI
NGƯỜI GIÚP VIỆC

‘Regina’ (tên nhân vật đã được thay đổi) bị lừa sang Anh để làm giúp việc cho một gia đình giàu có. Regina kể rằng khi vừa đặt chân tới London, chị đã bị buộc phải làm việc mỗi ngày từ 6h sáng đến 11h đêm trong căn hộ thông minh của nhà chủ ở trung tâm London. Trong suốt thời gian ở đó, chị không hề được trả công, không được phép liên lạc với gia đình hay nói chuyện với bất cứ ai ngoài nhà chủ. Chị phải ngủ trong phòng giặt và ăn thức ăn thừa. Chủ nhà tịch thu hộ chiếu của chị và thường xuyên mắng chửi chị là ‘ngu’ và ‘vô dụng’.⁴⁰



Catalina Sántiz đặt củi vào lò chuẩn bị nấu ăn. Yocwitz, Chiapas, Mexico. Ảnh: Martiza Lavín

Trách nhiệm chăm sóc nặng nề và bất công đã khắc sâu thêm tình trạng bất bình đẳng giới và bất bình đẳng kinh tế. Nó làm suy giảm sức khỏe và phúc lợi của những người chăm sóc mà chủ yếu là nữ giới, đồng thời hạn chế nguồn lực kinh tế của họ bằng cách đào sâu khoảng cách giới trong việc làm và tiền lương. Nó cũng khiến phụ nữ và trẻ em gái lâm vào cảnh ‘nghèo thời gian’, không thể đáp ứng các nhu cầu căn bản hay tham gia vào các hoạt động chính trị, xã hội. Ví dụ, ở Bolivia, 42% phụ nữ cho biết công việc chăm sóc là rào cản lớn nhất đối với sự tham gia chính trị của họ.⁴¹

HỘP 3

NGHÈO THỜI GIAN Ở ẤN ĐỘ: ‘TÔI KHÔNG CÓ THỜI GIAN, KỂ CẢ THỜI GIAN ĐỂ CHẾT’

Buchhu Devi thức dậy lúc 3h sáng để nấu ăn, dọn dẹp, chuẩn bị bữa sáng và bữa trưa cho gia đình mình. Gần nhà chị có một cái giếng, nhưng bởi chị thuộc tầng lớp Dalit thấp kém nhất trong xã hội, chị không được phép sử dụng nó, mà phải đi xa tới 3km để lấy nước. Chị đi lấy nước 3 lần mỗi ngày. Chị kể rằng chị làm việc tại một công trường làm đường từ 8h sáng đến 5h chiều, rồi tối về phải làm các việc nhà như xách nước, nhóm bếp, giặt giũ, nấu ăn, dọn nhà và giúp con học. Một ngày của chị kết thúc lúc nửa đêm. Nếu chị không kiếm được củi thì gia đình sẽ chẳng có gì ăn, và chị sẽ bị chồng đánh. Chị nói: “Tôi chẳng có thời gian. Đến thời gian để chết cũng không có mặc dù họ toàn nguyên rửa tôi như vậy đấy... Ai sẽ chăm sóc và đem tiền về cho gia đình tôi nếu tôi chết?”

Nguồn: D. Dutta (2019). ‘Không có công việc nào là dễ dàng! Ghi chép thực tế về công việc chăm sóc không lương của phụ nữ’ in trong báo cáo Chú ý đến khoảng cách: Tình trạng Việc làm ở Ấn Độ năm 2019). Oxfam Ấn Độ. <https://www.oxfamindia.org/Mind-Gap-State-of-Employment-in-India>

Mặc dù đặt nền móng cho sự phát triển của xã hội, nhưng công việc chăm sóc không lương hoặc lương thấp về cơ bản là vô hình. Nó vừa là hệ quả, vừa là tác nhân kéo dài tình trạng bất bình đẳng giới và kinh tế. Công việc chăm sóc bị các chính phủ và doanh nghiệp đánh giá rất thấp và cho là điều hiển nhiên. Nó thường không được coi là một công việc, số tiền dành cho nó bị coi là một chi phí chứ không phải một khoản đầu tư. Vì vậy, việc chăm sóc không hề được tính đến trong các đánh giá tăng trưởng kinh tế và trong các đường lối chính sách.

Cuộc khủng hoảng chăm sóc đang gần kề

Thế giới đang phải đối mặt với một cuộc khủng hoảng chăm sóc do tác động của già hóa dân số, chính sách cắt giảm dịch vụ công và hệ thống bảo trợ xã hội, cùng hệ quả của biến đổi khí hậu. Các yếu tố này có nguy cơ làm tình hình trở nên nghiêm trọng hơn và đặt thêm gánh nặng lên vai những người làm công việc chăm sóc.

Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) ước tính tới năm 2050 sẽ có thêm 100 triệu người già và 100 triệu trẻ em tuổi từ 6 đến 14 cần được chăm sóc.⁴² Người cao tuổi sẽ cần được hưởng sự chăm sóc cẩn thận và lâu dài hơn từ hệ thống y tế mà hiện tại chưa được chuẩn bị tốt để đáp ứng nhu cầu đó.⁴³

BIỂU ĐỒ 6: CUỘC KHỦNG HOẢNG CHĂM SÓC ĐANG GẦN KỀ

TỚI NĂM 2030, ƯỚC TÍNH THẾ GIỚI SẼ CÓ THÊM:



Ước tính đến năm 2025, sẽ có



phải sống trong các khu vực thiếu nước sạch; nghĩa là, phụ nữ và trẻ em gái sẽ phải đi xa hơn nữa để lấy nước.

Thay vì đẩy mạnh các chương trình xã hội, tăng cường đầu tư cho lĩnh vực chăm sóc và giải quyết bất bình đẳng, các quốc gia lại thường làm theo lời khuyên của các định chế tài chính như Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), từ đó tăng thuế đối với người nghèo, cắt giảm chi tiêu công, tư nhân hóa giáo dục và y tế. Mới đây Oxfam đã chỉ ra rằng các chương trình của IMF sử dụng cách tiếp cận này ở Tunisia, Ai Cập và Jordan tác động tiêu cực đến phụ nữ và có nguy cơ làm gia tăng bất bình đẳng như thế nào.⁴⁴ Các chính phủ tiếp tục dựa vào thuế giá trị gia tăng (VAT), mặc dù đó là một loại thuế lũy thoái ảnh hưởng nhiều nhất đến người nghèo⁴⁵ và bất chấp các bằng chứng cho thấy nó đặt một gánh nặng không cân xứng lên những phụ nữ làm công việc chăm sóc.⁴⁶

Chính sách cắt giảm chi tiêu của chính phủ cũng gây áp lực đối với các tổ chức của phụ nữ. Năm 2017 ở Brazil, việc cắt giảm chi tiêu công đã góp phần làm giảm 66% tài trợ liên bang trong ngân sách phân bổ cho các chương trình bảo vệ quyền phụ nữ và thúc đẩy bình đẳng giới.⁴⁷

Biến đổi khí hậu đã và đang tạo ra gánh nặng lớn hơn cho phụ nữ. Ước tính đến năm 2025, có tới 2,4 tỷ người sẽ phải sống trong các khu vực không có đủ nước, nghĩa là phụ nữ và trẻ em gái sẽ phải đi xa hơn nữa để lấy nước.⁴⁸ Biến đổi khí hậu cũng sẽ làm giảm sản lượng lương thực và khiến bệnh tật gia tăng. Khi đó, phụ nữ và trẻ em gái sẽ phải chịu nhiều áp lực hơn, bao gồm cả áp lực về thời gian, bởi họ được kỳ vọng phải đảm nhiệm khối lượng công việc lớn hơn và tiêu tốn nhiều thời gian trong ngày hơn nữa.

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU SẼ LÀM SUY GIẢM SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC VÀ KHIẾN BỆNH TẬT GIA TĂNG. PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI SẼ PHẢI CHỊU NHIỀU ÁP LỰC HƠN.

Lucas Aldana là một nông dân sống với vợ và các con ở Caparrosa, Guatemala. Gia đình canh tác nhiều vụ mùa, nhưng việc thu hoạch bị ảnh hưởng lớn do thiếu mưa. Ảnh: Pablo Tosco/Oxfam Intermón (2019)



MỘT THẾ GIỚI CÔNG BẰNG HƠN LÀ ĐIỀU HOÀN TOÀN CÓ THỂ

Các chính phủ trên thế giới có thể và phải xây dựng một nền kinh tế nhân văn, tôn trọng nữ quyền và đem lại lợi ích cho cả 99% chứ không phải chỉ 1% dân số. Thế giới này sẽ là một nơi mà mọi người đều có việc làm ổn định với mức lương xứng đáng, không ai phải sống với nỗi sợ hãi về chi phí của bệnh tật, và mọi trẻ em đều có cơ hội phát triển tiềm năng của mình. Tại đó, nền kinh tế của chúng ta sẽ phát triển trong giới hạn của hành tinh này, mỗi thế hệ đi qua đều để lại một thế giới tốt đẹp hơn cho thế hệ sau.

Cả mức độ bất bình đẳng kinh tế nghiêm trọng lẫn cuộc khủng hoảng chăm sóc đang cận kề đều có thể giải quyết được, nhưng điều đó sẽ đòi hỏi những nỗ lực phối hợp và các quyết sách táo bạo để khắc phục thiệt hại nó đã gây ra và xây dựng các hệ thống kinh tế quan tâm đến mọi công dân. Việc xây dựng các hệ thống chăm sóc quốc gia với sự tham gia đầy đủ của xã hội dân sự, đặc biệt là các nhóm hoạt động nữ quyền, là một bước đi căn bản theo hướng này. Các hành động tiếp theo để phân bổ lại công việc chăm sóc nên là một phần của đường lối chính sách tái phân phối toàn diện nhằm xóa bỏ khoảng cách giàu nghèo, ví dụ như thuế lũy tiến, dịch vụ công miễn phí, hệ thống bảo trợ xã hội, và các chính sách hạn chế ảnh hưởng của các tập đoàn và giới siêu giàu.

Kinh tế học nữ quyền và bình đẳng giới là nền tảng của một nền kinh tế nhân văn; một phần cốt lõi của nền kinh tế mới, nhân văn và công bằng hơn, nền kinh tế đánh giá đầy đủ vai trò của công việc chăm sóc không lương hoặc lương thấp, và giải quyết tình trạng bất công này. Chỉ bằng cách thay đổi căn bản cách thực hiện và coi trọng giá trị của các công việc này, chúng ta mới có thể xây dựng một thế giới bình đẳng hơn.

MỨC ĐỘ BẤT BÌNH ĐẲNG KINH TẾ NGHIÊM TRỌNG VÀ CUỘC KHỦNG HOẢNG CÔNG VIỆC CHĂM SÓC ĐANG CẬN KỀ ĐỀU CÓ THỂ GIẢI QUYẾT ĐƯỢC. NHƯNG ĐIỀU ĐÓ SẼ ĐÒI HỎI NHỮNG NỖ LỰC TỔNG HỢP VÀ CÁC QUYẾT SÁCH TÁO BẠO ĐỂ KHẮC PHỤC THIẾT HẠI ĐÃ XẢY RA VÀ XÂY DỰNG CÁC HỆ THỐNG KINH TẾ QUAN TÂM ĐẾN LỢI ÍCH CỦA TẤT CẢ CÔNG DÂN.

Hàng thập kỷ qua, các nhà kinh tế học bình quyền, xã hội dân sự và các nhà vận động trong lĩnh vực chăm sóc đã đề xuất một bộ giải pháp để đưa chăm sóc trở thành lĩnh vực được ưu tiên căn bản: khung cải cách '4R'. Các nguyên tắc sau đây phải được xem xét:



Công nhận (Recognize) việc chăm sóc không lương và lương thấp, chủ yếu do phụ nữ và trẻ em gái đảm nhận, như một loại hình công việc hoặc sản xuất có giá trị thực sự.



Giảm bớt (Reduce) số giờ dành cho việc chăm sóc không lương bằng cách tăng cường khả năng tiếp cận với các loại máy móc chất lượng tốt và mức giá vừa phải giúp tiết kiệm thời gian, cùng với cơ sở hạ tầng hỗ trợ cho việc chăm sóc.



Tái phân bổ (Redistribute) việc chăm sóc không lương một cách công bằng hơn trong mỗi hộ gia đình, đồng thời chuyển trách nhiệm chăm sóc không lương sang cho nhà nước và khu vực tư nhân.



Đại diện (Represent) cho những người chăm sóc bị gạt ra bên lề nhiều nhất và đảm bảo họ được lên tiếng trong quá trình hoạch định và thực thi các chính sách, dịch vụ và hệ thống ảnh hưởng đến cuộc sống của họ.

Thay đổi là điều có thể. Từ việc Engna Legna Besdet đang kết nối những lao động giúp việc người Ethiopia tại Li-băng, cho đến chiến dịch 'Lao động giúp việc hãy đứng lên' ở Nam Phi, phụ nữ đang yêu cầu thay đổi và khẳng định quyền của mình. Và các chính phủ đã bắt đầu lắng nghe. Chương trình chăm sóc liên hợp mang tính đột phá của Uruguay đã đảm bảo quyền chăm sóc, quyền được chăm sóc, cũng như quyền của lao động chăm sóc. Năm 2019, New Zealand đã công bố một bản ngân sách phúc lợi đáng ngưỡng mộ. Tuy nhiên, chúng ta vẫn cần tiếp tục hành động.

BIỂU ĐỒ 7: HÀNH ĐỘNG ĐỂ THAY ĐỔI VÀ NHỮNG CÂU CHUYỆN VỀ HY VỌNG



KHUYẾN NGHỊ

Oxfam đề xuất 6 hành động sau để góp phần thúc đẩy quyền của lao động chăm sóc và bắt đầu thu hẹp khoảng cách giữa những lao động chăm sóc lương thấp hoặc không lương và giới thượng lưu giàu có, những người hưởng lợi nhiều nhất từ sức lao động của họ.

1

Đầu tư vào hệ thống chăm sóc quốc gia để giải quyết tình trạng mất cân đối trong trách nhiệm chăm sóc do phụ nữ và trẻ em gái đảm nhiệm:

Các chính phủ phải đầu tư vào các hệ thống chăm sóc quốc gia liên chính phủ, bên cạnh việc đầu tư và cải cách các dịch vụ công và cơ sở hạ tầng hiện có. Hệ thống chăm sóc quốc gia phải đảm bảo việc cung cấp nước sạch, vệ sinh và năng lượng cho tất cả mọi người, đồng thời đầu tư xây dựng, phát triển các chương trình, dịch vụ chăm sóc người già, trẻ em và người khuyết tật trên cả nước. Hệ thống này cũng cần đảm bảo mọi công dân đều được tiếp cận các dịch vụ giáo dục và y tế chất lượng, cũng như được hưởng các chế độ bảo trợ xã hội như lương hưu và trợ cấp cho trẻ em. Là một phần của hệ thống chăm sóc quốc gia, chính phủ phải đảm bảo chế độ nghỉ thai sản có hưởng lương tối thiểu 14 tuần và tiến tới hiện thực hóa chế độ nghỉ thai sản hưởng lương 1 năm, bao gồm một giai đoạn nghỉ cho các ông bố mà 'nếu không nghỉ thì mất'.

2

Chấm dứt giàu cực đoan để chấm dứt nghèo cùng cực: Sự giàu có cực đoan là dấu hiệu của một hệ thống kinh tế thất bại.⁴⁹ Các chính phủ phải hành động để thu hẹp triệt để khoảng cách giữa người giàu và những người khác trong xã hội, đặt phúc lợi của mọi công dân lên trên lợi nhuận và tăng trưởng không bền vững, để thế giới này không phục vụ cho một số ít người có đặc quyền và phó mặc hàng triệu người khác sống trong nghèo đói. Các chính phủ phải có những bước đi táo bạo và quyết đoán như đánh thuế vào tài sản và các khoản thu nhập cao, xóa bỏ những kẽ hở và các luật thuế bất cập hiện đang tạo điều kiện cho các tập đoàn và cá nhân giàu có trốn tránh trách nhiệm thuế của họ.

3

Lập pháp để bảo vệ quyền của tất cả các lao động chăm sóc và đảm bảo mức lương đủ sống cho những lao động chăm sóc có lương: Là một phần của hệ thống chăm sóc quốc gia, chính phủ phải đảm bảo các chính sách về luật pháp, kinh tế và thị trường lao động được thiết lập để đảm bảo quyền của tất cả những người chăm sóc và lao động chăm sóc có lương, trong cả khu vực chính thức và phi chính thức, đồng thời giám sát việc thực thi các chính sách đó. Điều này phải bao gồm phê chuẩn Công ước 189 của Tổ chức Lao động Quốc tế về bảo vệ lao động giúp việc gia đình và các chính sách đảm bảo tất cả lao động chăm sóc đều được trả một mức lương xứng đáng, và hành động để xóa bỏ khoảng cách tiền lương theo giới.

4

Đảm bảo người chăm sóc có ảnh hưởng trong quá trình ra quyết định:

Chính phủ phải thúc đẩy sự tham gia của những người chăm sóc không lương và nhân công chăm sóc trong các diễn đàn và quy trình hoạch định chính sách ở tất cả các cấp, và đầu tư nguồn lực để thu thập dữ liệu toàn diện nhằm cung cấp thông tin đầy đủ hơn cho việc hoạch định chính sách và đánh giá tác động của chính sách đối với những người chăm sóc. Bên cạnh đó, chính phủ cần tham vấn ý kiến của các nhà hoạt động nữ quyền, các nhà kinh tế học nữ quyền, và các chuyên gia trong xã hội dân sự về những vấn đề liên quan đến chăm sóc, đồng thời tăng cường tài trợ cho các tổ chức và phong trào hành động vì sự tham gia của phụ nữ trong quá trình hoạch định chính sách. Các biện pháp này là những cấu phần quan trọng làm nên hệ thống chăm sóc quốc gia.

CÁC CHÍNH PHỦ CẦN ĐẢM BẢO CÁC CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT, KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG ĐƯỢC THIẾT LẬP ĐỂ ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI CHĂM SÓC VÀ LAO ĐỘNG CHĂM SÓC CÓ LƯƠNG.

5 Thách thức những chuẩn mực có hại và những niềm tin mang tính chất phân biệt giới: Những chuẩn mực có hại và những niềm tin mang tính chất phân biệt giới coi chăm sóc là trách nhiệm của phụ nữ và trẻ em gái đã khiến cho công việc chăm sóc bị phân bổ theo giới một cách bất bình đẳng, và duy trì bất bình đẳng giới và kinh tế. Là một phần của hệ thống chăm sóc quốc gia, chính phủ cần đầu tư nguồn lực để thách thức những chuẩn mực và niềm tin phân biệt giới có hại này, thông qua các biện pháp như quảng cáo, truyền thông và lập pháp. Hơn nữa, nam giới cần tích cực hoàn thành trách nhiệm chăm sóc của mình để giải quyết tình trạng phụ nữ đang phải đảm nhiệm phần lớn công việc chăm sóc một cách bất cân xứng trong gia đình và cộng đồng của mình.

6 Đánh giá đúng giá trị của chăm sóc trong các chính sách và thực hành của doanh nghiệp: Doanh nghiệp phải công nhận giá trị của việc chăm sóc và đảm bảo phúc lợi của nhân viên. Hơn nữa, họ nên ủng hộ việc tái phân bổ nhiệm vụ chăm sóc bằng cách cung cấp các chế độ hỗ trợ và dịch vụ như nhà trẻ, phiếu chăm sóc trẻ, và đảm bảo mức lương đủ sống cho các lao động chăm sóc.⁵⁰ Các doanh nghiệp nên đảm nhận trách nhiệm đóng góp để thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) bằng cách đóng thuế đầy đủ, thực hiện các chính sách lao động thân thiện với gia đình như giờ làm việc linh hoạt, nghỉ có trả lương, và tổ chức các chiến dịch quảng cáo và truyền thông tiến bộ nhằm nâng cao nhận thức về sự phân bổ công việc chăm sóc bình đẳng.

CÁC DOANH NGHIỆP CẦN PHẢI CÔNG NHẬN GIÁ TRỊ CỦA VIỆC CHĂM SÓC VÀ ĐẢM BẢO PHÚC LỢI CỦA NHÂN VIÊN.

Ayan đang trên đường tới giếng lấy nước. Cô sống trong một trại tị nạn ở Garadag, Somali. Do hạn hán kéo dài trong khu vực, gia đình mất đi sinh kế và phải vất vả để tìm thức ăn và nước uống. Ảnh: Petterik Wiggers/Oxfam (2017)



CHÚ THÍCH

Tất cả các nguồn trực tuyến được kiểm tra vào ngày 12/12/2019.

1. P. Espinoza Revollo (2020). Ngưng Thờ Ơ: Ghi chép về phương pháp luận. Oxfam. DOI: 10.21201/2020.5419, [URL]
2. P. Espinoza Revollo (2020). Ngưng Thờ Ơ: Ghi chép về phương pháp luận. Oxfam. DOI: 10.21201/2020.5419, [URL]
3. Ngân hàng Thế giới (2018). Đói nghèo và chia sẻ thịnh vượng 2018. Giải bài toán đói nghèo. <https://www.worldbank.org/en/publication/poverty-and-shared-prosperity>
4. P. Espinoza Revollo (2020). Ngưng Thờ Ơ: Ghi chép về phương pháp luận. Oxfam. DOI: 10.21201/2020.5419, [URL]
5. Về phép đo lường các số liệu này của Oxfam, xem ghi chép về phương pháp luận: P. Espinoza Revollo (2020). Đã trích dẫn ở trên.
6. P. Espinoza Revollo (2020). Ngưng Thờ Ơ: Ghi chép về phương pháp luận. Đã trích dẫn ở trên.
7. Các báo cáo thường niên của Credit Suisse: Báo cáo Thịnh vượng Toàn cầu, xem <https://www.credit-suisse.com/about-us/en/reports-research/global-wealth-report.html>
8. Ba nguồn được Credit Suisse sử dụng là: Bảng cân đối hộ gia đình quốc gia, dữ liệu khảo sát tài sản và bảng xếp hạng tỷ phú của Forbes (để giúp điều chỉnh số liệu về của cải tài sản của những người giàu nhất). Cả ba đều được chứng minh là đánh giá thấp quy mô khối tài sản của những người giàu nhất, chủ yếu do những người giàu nhất không sẵn lòng trả lời khảo sát hoặc trả lời khảo sát một cách không chính xác.
9. Trung tâm Nghiên cứu Trung Quốc Fairbank (2018). Chính trị điều hâu thế kỷ 21. <https://fairbank.fas.harvard.edu/events/panel-discussion-strong-man-politics-in-the-21st-century/>
10. J. Nunns, L. Burman, J. Rohaly, và J. Rosenberg (2016). Phân tích kế hoạch thuế sửa đổi của Donald Trump. Trung tâm Chính sách Thuế. <https://www.taxpolicycenter.org/publications/analysis-donald-trumps-revised-tax-plan>
11. K. Lum (Tháng 1 - 2019). Tác động của phát ngôn thù hận của Bolsonaro đối với đất nước Brazil. Racism Monitor.
12. J. Lange. (16/10/2018). 61 điều Donald Trump nói về phụ nữ. The Week. <https://theweek.com/articles/655770/61-things-donald-trump-said-about-women>
13. G. Epps (13/10/2016). Donald Trump công kích quyền của các cử tri thiểu số. The Atlantic. <https://www.theatlantic.com/politics/archive/2016/10/trump-election-intimidation-minority-voters/504014/>; M. Savarese (3/1/2019). Jair Bolsonaro: Tổng thống cực hữu của Brazil nhắm đến người thiểu số trong ngày đầu tiên tại nhiệm. The Independent. <https://www.independent.co.uk/news/world/americas/jair-bolsonaro-brazil-first-day-executive-orders-indigenous-lands-lgbt-privatisation-gun-control-a8709801.html>
14. F. Manjoo. (6/2/2019). Loại bỏ tỷ phú: Một ý tưởng cấp tiến đang thu hút được sự ủng hộ từ cánh Tả. Đó là cách hoàn hảo để chống lại bất bình đẳng do công nghệ gây ra. The New York Times. <https://www.nytimes.com/2019/02/06/opinion/abolish-billionaires-tax.html>
15. D. Jacobs (2015). Giàu có tốt đĩnh không phải là thành tựu. Xem tại https://www-cdn.oxfam.org/s3fs-public/file_attachments/dp-extreme-wealth-is-not-merited-241115-en.pdf
16. Tính toán của Oxfam, xem ghi chép về phương pháp luận: P. Espinoza Revollo (2020). Đã trích dẫn ở trên.
17. Max Lawson và các cộng sự. (2019). Lợi ích công hay tài sản tư? Phở cập y tế, giáo dục và các dịch vụ công khác để thu hẹp khoảng cách giữa người giàu và người nghèo, nữ giới và nam giới. Chính sách thuế công bằng hơn đánh vào những người giàu nhất có thể giúp chi trả cho các dịch vụ này. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org.uk/publications/public-good-or-private-wealth-universal-health-education-and-other-public-servi-620599>. DOI: <http://dx.doi.org/10.21201/2019.3651>
18. A. Alstadsaeter, J. Niels và G. Zucman (2017). Trốn thuế và bất bình đẳng. Văn phòng Nghiên cứu Kinh tế Quốc gia. DOI: 10.3386/w23772 <https://www.nber.org/papers/w23772>
19. C. Mariotti (2019). Những lỗi lầm chết người của các nước G7: Khối G7 đã dung dưỡng cuộc khủng hoảng bất bình đẳng như thế nào. Oxfam. <https://www.oxfam.org/en/research/g7s-deadly-sins>
20. Credit Suisse (2018). Báo cáo Thịnh vượng Toàn cầu 2018. <https://www.credit-suisse.com/about-us-news/en/articles/news-and-expertise/global-wealth-report-2018-us-and-china-in-the-lead-201810.html>
21. Diễn đàn Kinh tế Thế giới (2018). Báo cáo khoảng cách giới toàn cầu 2018. http://www3.weforum.org/docs/WEF_GGGR_2018.pdf
22. Max Lawson và các cộng sự. (2019). Lợi ích công hay tài sản tư? Đã trích dẫn ở trên.
23. Ngân hàng Thế giới (2018). Đói nghèo và Chia sẻ thịnh vượng 2018: Giải bài toán đói nghèo. <https://www.worldbank.org/en/publication/poverty-and-shared-prosperity>
24. Báo cáo Bất bình đẳng Thế giới (2018). <https://wir2018.wid.world/>

25. Báo cáo Bất bình đẳng Thế giới. (2018). <https://wir2018.wid.world/>

26. Các số liệu về bất bình đẳng thu nhập là chính xác nhất khi nhìn từ góc độ lịch sử. Cũng có thể nhìn nhận sự phát triển của bất bình đẳng tài sản từ góc độ lịch sử, nhưng dữ liệu sẽ không chính xác và đáng tin cậy bằng.

27. C. Larkner, D. Mahler, M. Negre và E. Prydz (2019). Giảm thiểu bất bình đẳng tác động đến tình trạng đói nghèo trên toàn cầu ở mức độ nào? Báo cáo nghiên cứu chính sách số 8869 của Ngân hàng Thế giới. <http://documents.worldbank.org/curated/en/328651559243659214/pdf/How-Much-Does-Reducing-Inequality-Matter-for-Global-Poverty.pdf>

28. K. Raworth (2017). Khung khái niệm hình tròn về Thế địa chất hiện tại (Anthropocene): Chiếc la bàn cho nhân loại trong thế kỷ 21. The Lancet: Planetary Health. DOI: [https://doi.org/10.1016/S2542-5196\(17\)30028-1](https://doi.org/10.1016/S2542-5196(17)30028-1) [https://www.thelancet.com/journals/lanph/article/PIIS2542-5196\(17\)30028-1/fulltext#articleInformation](https://www.thelancet.com/journals/lanph/article/PIIS2542-5196(17)30028-1/fulltext#articleInformation)

29. L. Addati, U. Cattaneo, V. Esquivel và I. Valarino (2018). Chăm sóc và việc làm chăm sóc vì một tương lai tốt đẹp cho lao động. Geneva: Tổ chức Lao động Quốc tế. https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---dgreports/---dcomm/---publ/documents/publication/wcms_633135.pdf

30. C. Arruzza, T. Bhattacharya, và N. Fraser (2019). Chủ nghĩa nữ quyền cho 99%: Một tuyên ngôn. London: Verso. <https://www.versobooks.com/books/2924-feminism-for-the-99> và S. Federici (2004). Caliban và phù thủy. Autonomedia Publishing.

31. L. Addati, U. Cattaneo, V. Esquivel và I. Valarino (2018). Chăm sóc và việc làm chăm sóc vì một tương lai tốt đẹp cho lao động. Đã trích dẫn ở trên.

32. L. Addati, U. Cattaneo, V. Esquivel và I. Valarino (2018). Chăm sóc và việc làm chăm sóc vì một tương lai tốt đẹp cho lao động. Đã trích dẫn ở trên.

33. L. Addati, U. Cattaneo, V. Esquivel và I. Valarino (2018). Chăm sóc và việc làm chăm sóc vì một tương lai tốt đẹp cho lao động. Đã trích dẫn ở trên.

34. Tổ chức Lao động Quốc tế định nghĩa giúp việc là công việc được thực hiện tại một hoặc nhiều hơn một hộ gia đình. Lao động giúp việc có thể sống tại hộ gia đình đó hoặc không. Trong trường hợp thứ hai, lao động giúp việc sẽ làm việc theo giờ hoặc theo ngày cho nhiều chủ một lúc, làm việc thông qua trung gian (công hoặc tư), hoặc thực hiện các công việc chăm sóc trực tiếp và gián tiếp bao gồm chăm sóc người già, trẻ nhỏ, dọn dẹp, nấu nướng, giặt giũ, v.v.

35. Tổ chức Lao động Quốc tế (2013). Lao động giúp việc gia đình trên khắp thế giới: Số liệu thống kê toàn cầu và khu vực và mức độ bảo vệ về mặt pháp lý. Geneva: Văn phòng Lao động Quốc tế.

36. Tổ chức Lao động Quốc tế (2013). Lao động giúp việc gia đình trên khắp thế giới: Số liệu thống kê toàn cầu và khu vực và mức độ bảo vệ về mặt pháp lý. Đã trích dẫn ở trên.

37. L. Addati, U. Cattaneo, V. Esquivel và I. Valarino (2018). Chăm sóc và việc làm chăm sóc vì một tương lai tốt đẹp cho lao động. Đã trích dẫn ở trên.

38. Tổ chức Lao động Quốc tế (2013). Lao động giúp việc gia đình trên khắp thế giới: Số liệu thống kê toàn cầu và khu vực và mức độ bảo vệ về mặt pháp lý. Đã trích dẫn ở trên.

39. ILO (2014). Lợi nhuận và đói nghèo: Kinh tế học về lao động cưỡng bức. Geneva: ILO. https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---ed_norm/---declaration/documents/publication/wcms_243391.pdf

40. Kalayaan. Nghiên cứu trường hợp. <http://www.kalayaan.org.uk/case-study/case-study-1-trafficked/>

41. Tiempo para cuidar (Ngưng Thờ Ơ). Website. <https://actions.oxfam.org/bolivia/CUIDADO2019/petition/>

42. L. Addati, U. Cattaneo, V. Esquivel và I. Valarino (2018). Chăm sóc và việc làm chăm sóc vì một tương lai tốt đẹp cho lao động. Đã trích dẫn ở trên.

43. Văn phòng Nghiên cứu Dân số (1/4/2016). Thách thức y tế tại các nước đang phát triển với dân số già hóa. <https://www.prb.org/healthcarechallengesfordevelopingcountrieswithagingpopulations/>

44. N.Abdo (2019). Tác động theo giới của các chính sách IMF ở Trung Đông và Bắc Phi: Trường hợp Ai Cập, Jordan và Tunisia. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org.uk/publications/the-gendered-impact-of-imf-policies-in-mena-the-case-of-egypt-jordan-and-tunisia-620878>

45. Chương trình Thúc đẩy Bình đẳng giới và Quyền phụ nữ (không ghi ngày) (no date). Tại sao cần quan tâm đến thuế và bình đẳng giới. GTZ. <https://www.oecd.org/dac/gender-development/44896295.pdf>

46. Liên Hợp Quốc (2018). Tác động của nợ nước ngoài và các nghĩa vụ tài chính có liên quan của các quốc gia đối với việc đảm bảo đầy đủ quyền con người, đặc biệt là quyền kinh tế, xã hội và văn hóa. Lưu ý gửi tới Đại hội đồng Liên hợp quốc. <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/N18/229/04/PDF/N1822904.pdf?OpenElement>

47. Trung tâm Quyền Kinh tế và Xã hội (14/12/2017). Chương trình thắt chặt chi tiêu công của Brazil tác động tiêu cực đến quyền được hưởng thực phẩm, y tế và giáo dục của người dân. Thông cáo báo chí. <http://www.cesr.org/brazils-austerity-cap-stunting-rights-food-health-and-education>

48. CARE Đan Mạch (2016). Chạy trốn biến đổi khí hậu: Tác động lên di cư và sơ tán. https://careclimatechange.org/wp-content/uploads/2016/11/FleeingClimateChange_report.pdf

49. D. Hardoon. (2017). Một nền kinh tế cho 99%: Đã đến lúc xây dựng một nền kinh tế nhân văn có lợi cho tất cả mọi người chứ không chỉ một số ít những người có đặc quyền. Oxfam. <https://policy-practice.oxfam.org.uk/publications/an-economy-for-the-99-its-time-to-build-a-human-economy-that-benefits-everyone-620170>. DOI: <http://dx.doi.org/10.21201/2017.8616>

50. Oxfam Anh và Unilever (2019). Báo cáo tóm tắt của doanh nghiệp về công việc chăm sóc không lương và việc nhà: Tại sao công việc chăm sóc không lương của phụ nữ và trẻ em gái có vai trò quan trọng đối với doanh nghiệp, và doanh nghiệp có thể giải quyết nó như thế nào. Oxfam Anh và Unilever. <https://policy-practice.oxfam.org.uk/publications/business-briefing-on-unpaid-care-and-domestic-work-why-unpaid-care-by-women-and-620764>. DOI: <http://dx.doi.org/10.21201/2019.4405>.



Chị Margarita Garfias là người chăm sóc chính cho người con trai bị động kinh tại thành phố Mê-hi-cô, Mê-hi-cô. Ảnh: Estela Bishop Zermeno / Oxfam Mexico (2018)

OXFAM là một liên minh quốc tế gồm 20 tổ chức cùng phối hợp hoạt động tại trên 90 quốc gia trên thế giới. Chúng tôi là một phần của phong trào toàn cầu nhằm đem lại tác động lớn hơn trong nỗ lực xóa đói giảm nghèo và đấu tranh cho bình đẳng. Để biết thêm thông tin, vui lòng gửi email cho một trong các tổ chức dưới đây, hoặc truy cập trang www.oxfam.org

Oxfam Mỹ (www.oxfamamerica.org)

Oxfam Úc (www.oxfam.org.au)

Oxfam-tại-Bỉ (www.oxfamsol.be)

Oxfam Brazil (www.oxfam.org.br)

Oxfam Canada (www.oxfam.ca)

Oxfam Pháp (www.oxfamfrance.org)

Oxfam Đức (www.oxfam.de)

Oxfam Anh (www.oxfam.org.uk)

Oxfam Hong Kong (www.oxfam.org.hk)

Oxfam IBIS (Đan Mạch) (www.oxfamibis.dk)

Oxfam Ấn Độ (www.oxfamindia.org)

Oxfam Intermón (Tây Ban Nha) (www.oxfamintermon.org)

Oxfam Ireland (www.oxfamireland.org)

Oxfam Italy (www.oxfamitalia.org)

Oxfam Mexico (www.oxfammexico.org)

Oxfam New Zealand (www.oxfam.org.nz)

Oxfam Novib (Hà Lan) (www.oxfamnovib.nl) Oxfam Québec (www.oxfam.qc.ca)

Oxfam Nam Phi (www.oxfam.org.za)

KEDV (Thổ Nhĩ Kỳ) (<https://www.kedv.org.tr/>)

**EVEN
IT UP**

